CTCP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung (HNX: SEB)

FireAnt

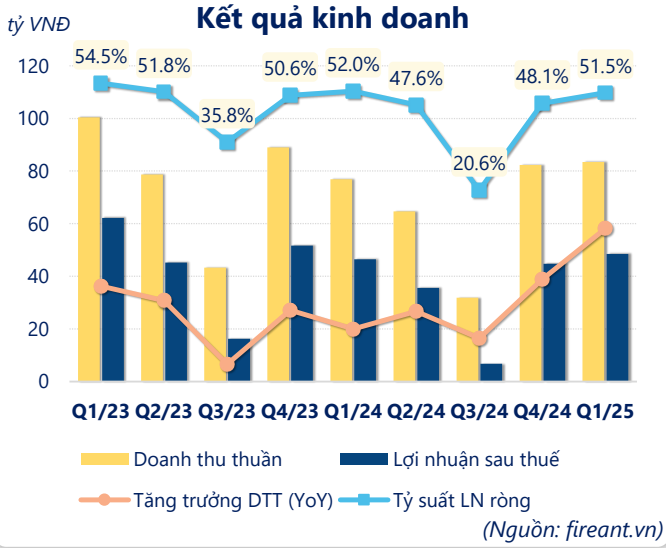
Ngày 31/03/2025	49,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-9.9%	**4.8%**	**5.7%**

ROE 2024: **17.9%** | +/- YoY ▼ 6.1%

	Q1/25	QoQ	YoY
DT thuần	**83.5** tỷ VNĐ	▲ 1.20 ▲ 1.4%	▲ 6.60 ▲ 8.5%
LN gộp	**59.6** tỷ VNĐ	▲ 4.30 ▲ 7.8%	▲ 4.60 ▲ 8.4%
LN thuần	**57.2** tỷ VNĐ	▲ 4.80 ▲ 9.2%	▲ 3.10 ▲ 5.8%
LN sau thuế	**48.5** tỷ VNĐ	▲ 3.80 ▲ 8.4%	▲ 2.00 ▲ 4.2%

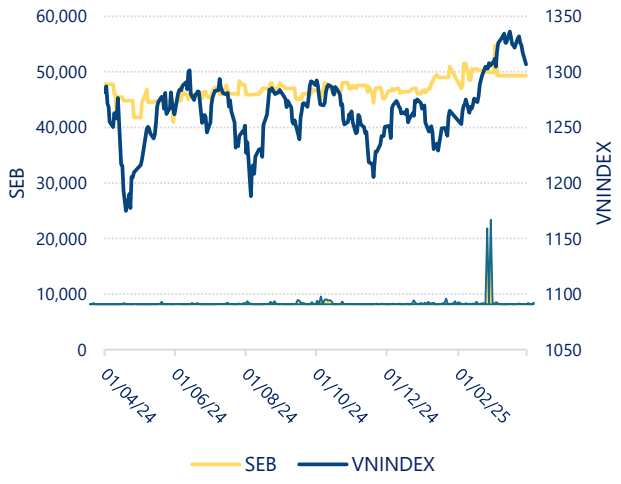
	2024	YoY
DT thuần	**256** tỷ VNĐ	▼ 55.0 ▼ 17.8%
LN gộp	**164** tỷ VNĐ	▼ 50.0 ▼ 23.4%
LN thuần	**157** tỷ VNĐ	▼ 51.0 ▼ 24.4%
LN sau thuế	**134** tỷ VNĐ	▼ 41.0 ▼ 23.9%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

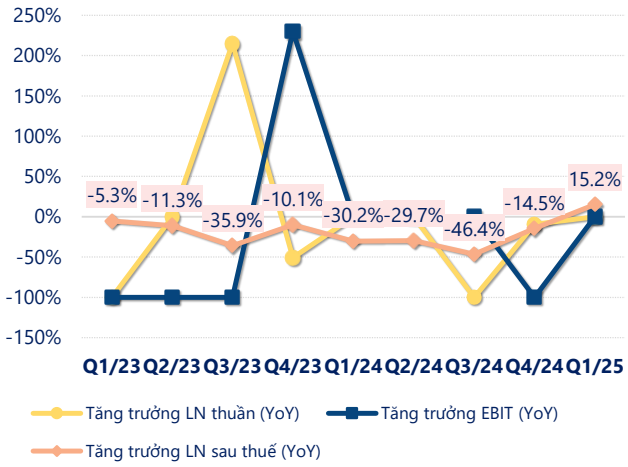
Lịch sử giá



CTCP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung (HNX: SEB)

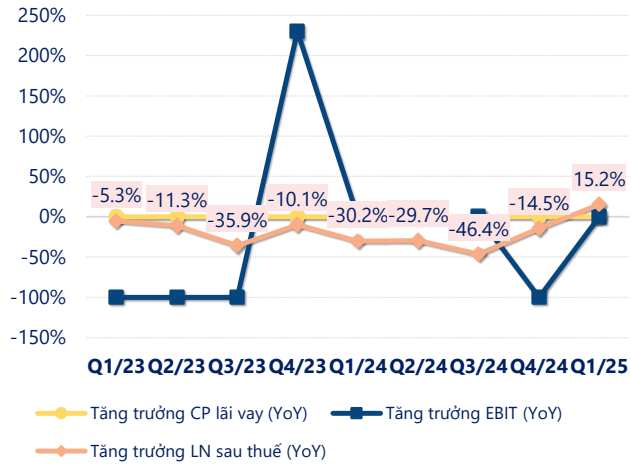
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



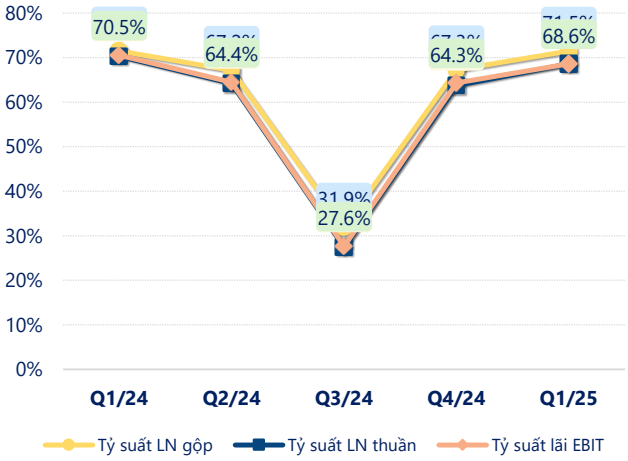
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



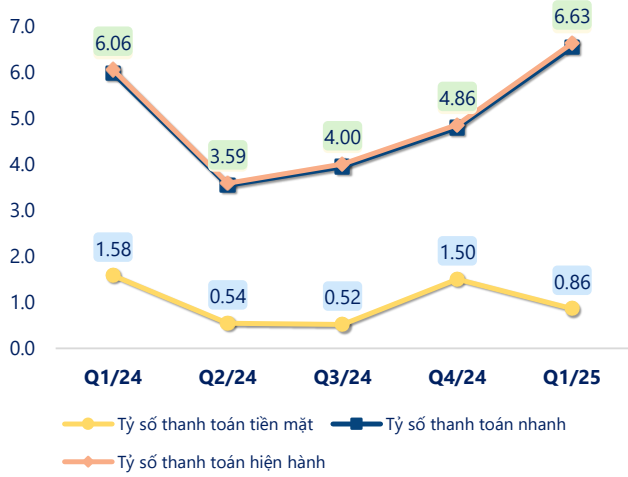
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



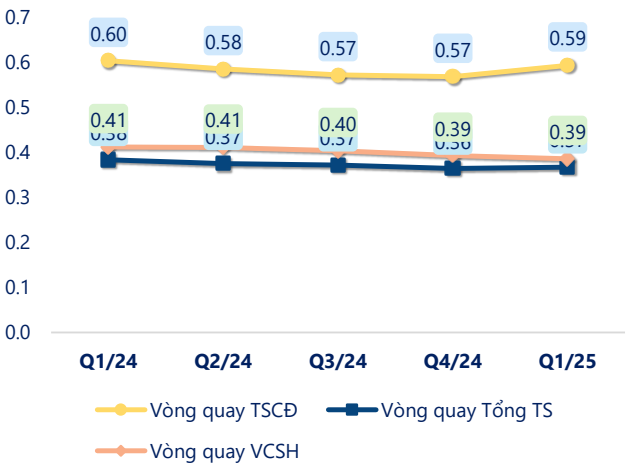
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



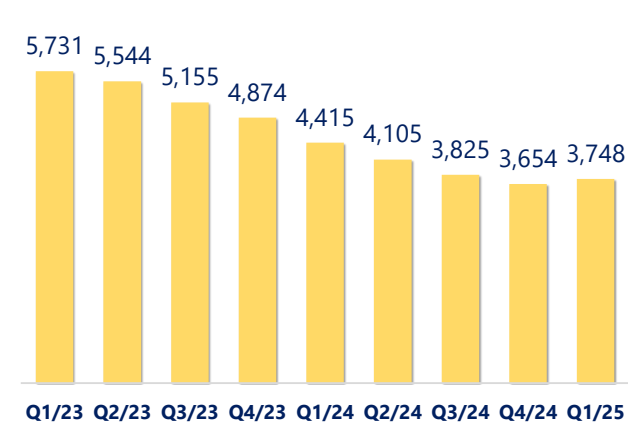
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

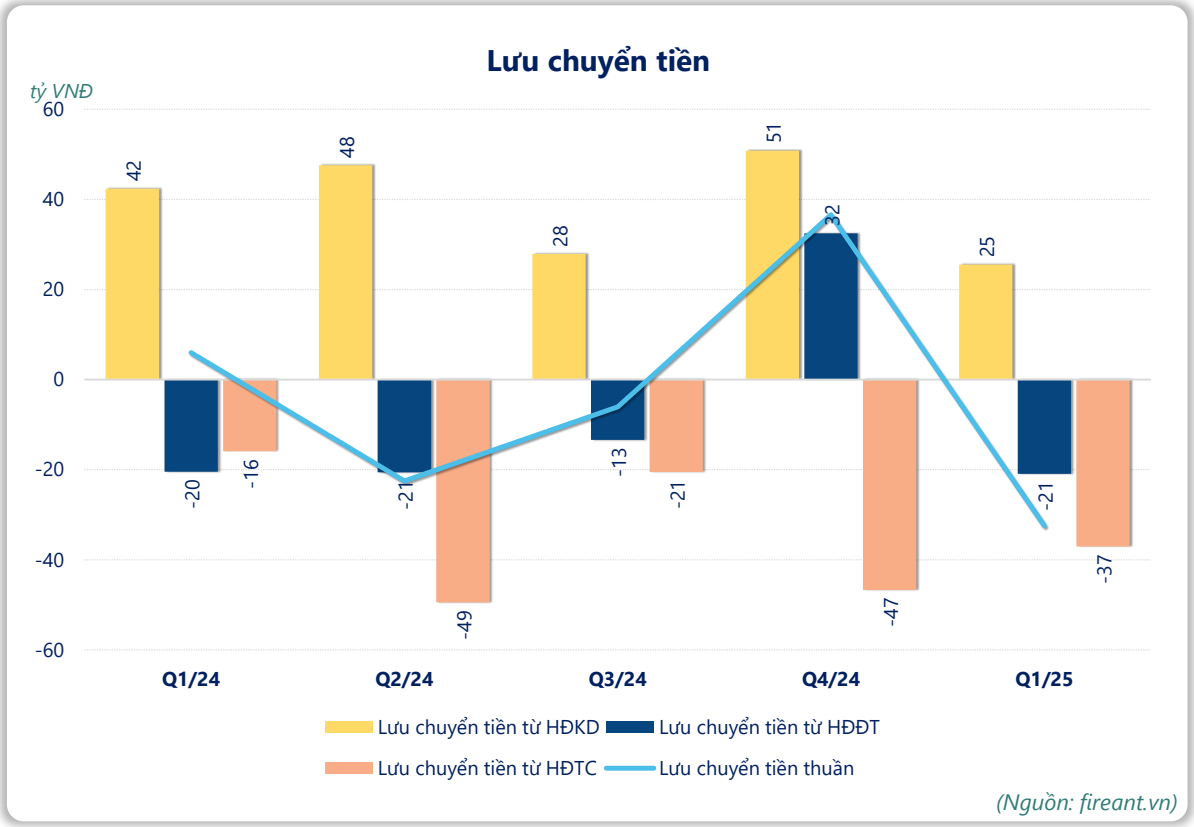


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung (HNX: SEB)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**83.5**	**76.9**	**8.5%**	**256**	**311**	**-17.8%**
Giá vốn hàng bán	23.8	21.9	8.8%	91.8	97.2	-5.5%
Lợi nhuận gộp	59.6	55.0	8.4%	164	214	-23.4%
Doanh thu HĐTC	0.84	2.40	-64.8%	6.58	8.66	-24.1%
Chi phí TC	0.03	0.19	-81.7%	0.61	1.75	-65.1%
Chi phí lãi vay	0.03	0.16	-78.3%	0.46	1.54	-70.4%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**3.21**	**3.12**	**2.9%**	**13.2**	**13.5**	**-2.7%**
LN thuần từ HĐKD	57.2	54.1	5.8%	157	208	-24.4%
Lợi nhuận khác	**0.00**	**0.00**		**0.41**	**0.44**	**-6.3%**
LN trước thuế	57.2	54.1	5.8%	157	208	-24.4%
Lợi nhuận sau thuế	**48.5**	**46.5**	**4.2%**	**134**	**175**	**-23.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**43.0**	**40.0**	**7.5%**	**117**	**156**	**-25.0%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)